

Bản án số: 229/2017/HSST.

Ngày: 17/8/2017.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8-THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thanh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thanh Vân

2. Bà Lại Thị Đắc

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Trần Ngọc Tuyền, Cán bộ Tòa án nhân dân Quận 8.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8 tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Văn Khá, Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 17 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8 Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 163/2017/HSST ngày 05 tháng 4 năm 2017 đối với bị cáo:

Mai Văn N (Tên gọi khác: Mai Văn N1); Giới tính: Nam; Sinh năm 1982 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: Không; Chỗ ở: 23/15/23A đường 16 nổi dài, Phường 4, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 1/12; Con ông Mai Văn C (Sinh năm: 1942) và bà Bùi Thị H (Sinh năm: 1951); Vợ con: Chưa có; Tiền sự: Không;

Tiền án:

- Ngày 07/11/2007 bị Công an huyện Bình Chánh bắt về tội “Cướp giật tài sản”. Ngày 11/6/2008 Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh xử phạt 03 năm 06 tháng tù (Bản án số: 130/2008/HSST). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/11/2010.

- Ngày 24/7/2012 bị Công an huyện Bình Chánh bắt về tội “Cướp tài sản”. Ngày 22/01/2013 Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh xử phạt 05 năm tù (Bản án số: 26/2013/HSST). Bị cáo kháng cáo. Ngày 11/4/2013 Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm tuyên y án sơ thẩm (Bản án số: 224/2013/HSPT). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/8/2016.

Nhân thân: Năm 2001 bị đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc vì sử dụng trái phép chất ma túy, đến năm 2007 bị chuyển đến bệnh viện Chợ Rẫy để chữa bệnh thì bỏ trốn.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 17/11/2016 cho đến nay (Có mặt).

Người bị hại: Ông Thị G, sinh năm: 1980; Hộ khẩu thường trú: 10/19B ấp B, xã TQT, huyện BC, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Bùi Thị H, sinh năm: 1951; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: 23/15/23A đường X nổi dài, Phường B, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

NHẬN THẤY:

Bị cáo Mai Văn N bị Viện kiểm sát nhân dân Quận 8 truy tố hành vi phạm tội như sau:

Do cần tiền tiêu xài nên Mai Văn N nảy sinh ý định đến khu vực chợ BD, Phường C, Quận A tìm tài sản sơ hở để chiếm đoạt bán lấy tiền tiêu xài. Thực hiện ý định, khoảng 02 giờ ngày 17/11/2016 N điều khiển xe gắn máy biển số 52X2-3730 đến trước số A Khu dân cư BL, Phường V, Quận A thì thấy chị Ông Thị G đang bán gà tại trước địa chỉ trên. N dừng xe lại hỏi mua và lựa 04 con gà trống, 04 con gà mái. Chị G cân gà, báo giá tổng cộng là 1.184.000 đồng. N nói đồng ý mua, leo lên xe lấy bóp da ra giả vờ trả tiền nên chị G lấy 08 con gà đựng vào 04 túi nylon, 03 túi nylon chị G treo vào phía trước xe của N, còn 01 túi nylon đựng gà chị G nhờ anh Phạm Văn P cột vào sau xe. Trong lúc anh P đang cột gà, N bất ngờ lùi xe lại lấy khoảng trống rồi tăng ga bỏ chạy. Bị chiếm đoạt tài sản, chị G đuổi theo nắm lấy бага sau của xe gắn máy biển số 52X2-3730 kéo lại làm N ngã xuống đường và bị chị G cùng quần chúng nhân dân bắt giữ, giải giao cùng vật chứng về trụ sở Công an Phường 7, Quận 8 lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Sau đó, vụ việc được chuyển giao đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 điều tra làm rõ.

Ngày 01/3/2017 Hội đồng định giá tài sản theo tổ tụng hình sự Quận 8 kết luận giá trị của: 08 con gà là 1.180.000 đồng. Ngày 17/11/2016, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 đã trả lại tài sản nói trên cho chị Ông Thị G và chị G không yêu cầu bồi thường.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8, Mai Văn N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Lời khai của N phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng vụ án:

- 08 con gà có tổng trọng lượng 17,1 kg;

- 01 bóp da màu nâu.

- 01 xe gắn máy biển số 52Z2-3730, số máy: FMG3-00691499, số khung: Y-00691499; qua điều tra xác minh do Phan Lệ T đứng tên đăng ký, hiện chị T đã bán nhà đi nơi khác, không rõ nơi cư trú. Theo bà Bùi Thị H (mẹ của N) khai xe trên bà mua của một người không rõ lai lịch làm phương tiện đi lại. Ngày 17/11/2016, bà H không biết N lấy xe đi cướp giật tài sản. Ngày 07/3/2016 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 có công văn gửi báo Công an Thành phố Hồ Chí Minh và báo Thanh Niên đăng báo tìm chủ sở hữu. Hiện xe đang tạm giữ tại kho vật chứng Công an Quận 8.

Tại bản Cáo trạng số 161/CT-VKS ngày 29/3/2017 Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Mai Văn N về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm c, d khoản 2 Điều 136 của Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8 giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Mai Văn N về tội “Cướp giật tài sản”, theo theo điểm c, d khoản 2 Điều 136 của Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) và đề nghị xử phạt bị cáo từ 04 năm 06 tháng đến 05 năm 06 tháng tù.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu được thẩm tra tại phiên Tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên Tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Viện kiểm sát, bị cáo,

XÉT THẤY:

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai nhận hành vi của mình như đã nêu trên, phù hợp lời khai tại Cơ quan điều tra, người bị hại; tang vật đã thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ, xác định khoảng 02 giờ ngày 17/11/2016 N điều khiển xe gắn máy biển số 52X2-3730 đến trước số A Khu dân cư BL, Phường C, Quận A, nơi chị Ông Thị G đang bán gà, bị cáo vờ hỏi mua 08 con gà, khi gà được treo vào xe, N bất ngờ tăng ga bỏ chạy, trị giá tài sản chiếm đoạt 1.180.000 đồng, do đó có đủ căn cứ xác định bị cáo N phạm tội cướp giật tài sản, tội phạm và hình phạt quy định tại Điều 136 Bộ luật hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Bị cáo sử dụng xe gắn máy có phân khối lớn làm phương tiện di chuyển để cướp giật tài sản là thuộc trường hợp “sử dụng thủ đoạn nguy hiểm”. Đây là tình tiết định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm d khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009). Ngoài ra năm 2013 bị cáo đã bị xét xử 05 năm tù về tội cướp tài sản thuộc tội phạm rất nghiêm trọng, chưa được xóa án tích, bị cáo lại tiếp tục phạm tội rất nghiêm trọng, thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm quy định tại điểm c khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Để đảm bảo sự nghiêm minh của pháp luật, Hội đồng xét xử thấy cần thiết xử phạt bị cáo một mức án nghiêm, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục các bị cáo sớm trở thành công dân tốt, làm ăn lương thiện khi hòa nhập cộng đồng, nhằm đảm bảo mục đích giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản đã thu hồi trả người bị hại nên gây thiệt hại không lớn, do đó áp dụng điểm g, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

- 08 con gà có tổng trọng lượng 17,1 kg, đã thu hồi trả người bị hại.

- 01 bóp da màu nâu, xét không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại bị cáo.

- 01 xe gắn máy biển số 52Z2-3730, số máy: FMG3-00691499, số khung: Y-00691499; qua điều tra xác minh do Phan Lê T đứng tên đăng ký, hiện chị T đã bán nhà đi nơi khác, không rõ nơi cư trú. Theo bà Bùi Thị H (mẹ của N) khai xe trên bà mua của một người không rõ lai lịch làm phương tiện đi lại. Ngày 17/11/2016, bà H không biết N lấy xe đi cướp giật tài sản. Ngày 07/3/2016 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 có công văn gửi báo Công an Thành phố Hồ Chí Minh và báo Thanh Niên đăng báo tìm chủ sở hữu. Hiện xe đang tạm giữ tại kho vật chứng Công an Quận 8. Do đó, cần tiếp tục tạm giữ để thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 01 năm để tìm

và trả lại chủ sở hữu. Hết thời hạn, nếu không có người thừa nhận hợp pháp thì tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Về trách nhiệm dân sự: người bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Mai Văn N (Tên gọi khác: Mai Văn N1) phạm tội "Cướp giật tài sản".

- Áp dụng điểm c, d khoản 2 Điều 136; điểm g, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Xử phạt bị cáo Mai Văn N 05 (Năm) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 17/11/2016.

- Áp dụng Điều 41; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Trả lại bị cáo: 01 bóp da màu nâu.

- Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009); Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 228 Bộ luật dân sự năm 2015.

Tiếp tục đăng trên phương tiện thông tin đại chúng tìm chủ sở hữu 01 xe gắn máy biển số 52Z2-3730, số máy: FMG3-00691499, số khung: Y-00691499 trong thời hạn 01 năm, nếu không tìm được chủ sở hữu hợp pháp sẽ tịch thu sung quỹ Nhà nước.

(Tất cả Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 72/PNK ngày 15/3/2017 của Công an Quận 8).

- Áp dụng Điều 98, 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2003; Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Mai Văn N (Tên gọi khác: Mai Văn N1) nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TA ND TP.HCM;
- VKS ND TP. HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKS ND Quận 8;
- Chi cục THADS Quận 8;
- Công an Quận 8;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Thanh